

Số: 76/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2021/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988

HKTT: Xóm 3, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1990

HKTT: Xóm 1, xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào điều 212, 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/10/2013 và cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 29/9/2014.

Nay các đương sự thoả thuận chị anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hằng, chị Na nuôi cháu Đ. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Văn T nộp cả phần của chị Nguyễn Thị N. Tổng = 150.000đ, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai 0013494 ngày 04/3/2021 và nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- Chi cục THA Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan